TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Xuân Long
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Ngọc Ân
2. Ông Đinh Công Trường

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thanh T (tên gọi khác H), sinh năm 1998, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; cha Lê Duy K (đã chết) và mẹ Phạm Thị Lệ D (đã chết); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1967 (đã chết); địa chỉ: khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1968; là vợ của ông Nguyễn Thanh N; địa chỉ: khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 09/12/2018, Lê Thanh T (Sinh năm: 1998; HKTT: khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) sang nhà ông Nguyễn Thanh N (Sinh năm: 1967; HKTT: Kp X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) chơi (nhà ông N không có cổng), lúc này T thấy ông N nằm ngủ trên võng tại phòng khách và trên người ông N có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J4, màu vàng đồng. Lợi dụng lúc ông N ngủ say và không có ai ở xung

quanh, T đã lén lút tiến đến chiếc võng ông N nằm dùng tay lấy trộm chiếc điện thoại di động trên và đi ra ngoài tẩu thoát. Sau đó, T mang chiếc điện thoại di động đi bán tại cửa hàng điện thoại di động H thuộc khu phố X, phường M, thị xã Y được 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm ngàn đồng), số tiền này T đã tiêu xài hết. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, ông N ngủ dậy phát hiện chiếc điện thoại của mình bị kẻ gian lấy trộm. Ông N nghi vấn Lê Thanh T (là cháu bên vợ, nhà ở kế bên) là người đã lấy chiếc điện thoại di động kể trên nên trình báo cơ quan Công an. Sau khi nhận được tin báo, Công an phường Y đã mời đối tượng Lê Thanh T lên làm việc. Qua đấu tranh, T thừa nhận đã lén lút trộm cắp tài sản của ông N như trên. Công an phường Y đã chuyển giao toàn bộ hồ sơ vụ việc cùng đối tượng cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Z giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã Z, Lê Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND thị xã Phú Mỹ số: 216/KL-HĐĐG-TTHS ngày 27 tháng 12 năm 2018 kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, màu vàng đồng, tài sản được mua vào thời điểm tháng 11 năm 2018 tính đến ngày 09 tháng 12 năm 2018 đã qua sử dụng, trị giá 3.420.200đ (Ba triệu, bốn trăm hai mươi ngàn, hai trăm đồng).

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, màu vàng đồng bị Lê Thanh T trộm cắp hiện cơ quan Công an chưa thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà Hoàng Thị V xác nhận: bà V là vợ của ông Nguyễn Thanh N và là dì ruột của bị cáo T, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hết hậu quả nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 08/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Lê Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: bị cáo Lê Thanh T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định hay các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan và nói lời sau cùng: xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đã thực hiện

đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

Vào khoảng 11 giờ ngày 09/12/2018, tại khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Lê Thanh T đã lợi dụng lúc bị hại ngủ say, có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, màu vàng đồng có trị giá 3.420.200đ (Ba triệu, bốn trăm hai mươi ngàn, hai trăm đồng) của ông Nguyễn Thanh N.

Hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra thì thấy:

Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, liều lĩnh và do tham lam tư lợi. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường, khắc phục được hậu quả cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo; do đó, cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét điều kiện cho hưởng án treo đối với bị cáo T thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 Bộ luật hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, không biết chữ, mồ côi cả cha và mẹ; bị cáo chiếm đoạt tài sản của gia đình dì ruột, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó nên xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí:

Bị cáo T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T (tên gọi khác: H) phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Thanh T 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/3/2019).

Giao bị cáo Lê Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Án phí:

Bị cáo Lê Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Cao Xuân Long